UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Số: 4342/CBG-SXD

Quảng Ninh, ngày 15 tháng5 năm 2026

CÔNG BỐ
THÔNG TIN MỘT SỐ GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH THỜI ĐIỂM THÁNG 5 NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Văn bản số 948/VPCO-CN ngày 29/01/2026 của Văn phòng Chính phủ về tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023, Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025, Thông tư số 60/2025/TT-BXD ngày 30/12/2025 của Bộ Xây dựng);

Căn cứ Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh quyết định ban hành quy định về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh quy định về quản lý vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Văn bản số 1966/BXD-KTQLXD ngày 12/02/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng, nhân công, máy thi công, chỉ số giá xây dựng và công tác rà soát hệ thống định mức xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 765/UBNDXDMT ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh "V/v triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại văn bản 1966/BXD-KTQLXD ngày 12/02/2026 về công bố giá vật liệu xây dựng, nhân công, máy thi công, chỉ số giá xây dựng và công tác rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng";

Căn cứ Văn bản số 1362/UBND-XD&MT ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh "V/v tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá nhiên liệu, nguyên liệu, vật

liệu xây dựng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án; và thúc đẩy phát triển hạ tầng, xe điện tại các khu dân cư";

Căn cứ nội dung báo cáo, cung cấp thông tin của một số đơn vị sản xuất kinh doanh, địa phương và Chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Và một số căn cứ khác có liên quan,

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Quản lý đầu tư xây dựng - Sở Xây dựng,

SỞ XÂY DỰNG QUẢNG NINH CÔNG BỐ

1. Sở Xây dựng công bố thông tin về giá bán của một số loại vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh thời điểm tháng 5 năm 2026 tại Phụ lục kèm theo.

2. Các thông tin về giá vật liệu xây dựng được Sở Xây dựng công bố thông tin được xác định trên cơ sở báo giá thu nhận được của một số đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp, đồng thời có tham khảo giá thị trường; chưa loại trừ các khoản chiết khấu, hoa hồng, ưu đãi (nếu có) của các đơn vị sản xuất, kinh doanh. Giá công bố là một trong những cơ sở trong việc lập dự toán, sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng mức đầu tư và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, không sử dụng để thanh quyết toán. Việc thanh quyết toán chi phí phải được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Đối với thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng khác về cơ bản không có sự biến động giá so với thông tin giá đã công bố thời điểm Quý I/2026 đề nghị các đơn vị tham khảo, sử dụng thông tin về giá đã được công bố tại Văn bản số 3402/CBG-SXD ngày 15/4/2026 của Sở Xây dựng trong quá trình lập dự toán, sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng mức đầu tư và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Đối với những loại vật liệu xây dựng chưa có trong công bố giá hoặc đã có nhưng chủng loại vật liệu không phù hợp với yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng, khả năng cung ứng và các điều kiện cụ thể khác theo từng dự án, công trình thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng. Việc lựa chọn giá vật liệu xây dựng phải khách quan, minh bạch, đảm bảo hiệu quả của dự án, đồng thời kịp thời phản ánh thông tin về Sở Xây dựng để cập nhật dữ liệu.

4. Chủ đầu tư và các tổ chức xây dựng căn cứ vào mục tiêu đầu tư, tính chất của công trình, yêu cầu thiết kế, địa điểm xây dựng công trình, địa điểm cung cấp vật liệu xây dựng, mức giá công bố, báo giá của nhà sản xuất, thông tin giá của nhà cung cấp hoặc giá được áp dụng cho các công trình khác có tiêu

chuẩn, chất lượng tương tự ở cùng thời điểm để quyết định lựa chọn loại vật liệu xây dựng hợp lý, phù hợp với giá thị trường, phù hợp với khu vực xây dựng công trình, đáp ứng mục tiêu đầu tư, đảm bảo hiệu quả trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng tránh thất thoát, lãng phí. Ngoài ra, thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh có sự biến động mạnh về giá vật liệu xây dựng (đặc biệt là giá cát, đá xay dựng, thép, cáp điện…), trong quá trình triển khai thực hiện dự án đề nghị Chủ đầu tư và các tổ chức xây dựng chủ động khảo sát và quyết định lựa chọn chủng loại, nguồn vật liệu có đầy đủ nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo tiêu chuẩn, yêu cầu thiết kế của dự án đồng thời có mức giá cạnh tranh phù hợp với thực tế tại địa phương và các khu vực lân cận; hoặc chủ động nghiên cứu, đề xuất sử dụng những loại vật liệu khác để thay thế vật liệu cát, đá các loại trong công trình hoặc có phương án điều chỉnh tiến độ thi công của các hạng mục sử dụng nhiều vật liệu cát, đá cho phù hợp để đảm bảo tiết kiệm hiệu quả trong quản lý chi phí nhưng vẫn đảm bảo chất lượng công trình.

5. Chủ đầu tư thực hiện và hoàn toàn chịu trách nhiệm khi sử dụng giá vật liệu xây dựng trong công bố này đối với việc lập, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt dự toán, điều chỉnh dự toán công trình và các nội dung khác theo quy định.

6. Sở Xây dựng đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu, các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, các chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh tổ chức việc thu thập thông tin, báo cáo tình hình giá thị trường về Sở Xây dựng đối với các loại vật liệu xây dựng phổ biến và chủ yếu trên địa bàn định kỳ trước ngày 10 hàng tháng hoặc khi có sự biến động về giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin báo cáo, để Sở Xây dựng kịp thời công bố theo quy định. Thường xuyên rà soát, báo cáo và đề xuất Sở Xây dựng cập nhật các loại vật liệu xây dựng chủ yếu vào danh mục xem xét công bố giá; Đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước những thông tin về nguồn gốc, tiêu chuẩn chất lượng và giá vật liệu báo cáo về Sở Xây dựng.

7. UBND các địa phương, các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, các Chủ đầu tư, các Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ cung cấp cho Sở Xây dựng để công bố giá (về giá bán, chất lượng, tiêu chuẩn, quy cách, nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm và của nguyên liệu đầu vào trong quá trình sản xuất…) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ tài chính…của đơn vị theo quy định; đồng thời báo cáo kịp thời về Sở Xây dựng khi thay đổi các thông tin về giá bán, chất lượng sản phẩm…để Sở Xây dựng thực hiện việc công bố thông tin về giá vào tháng hoặc quý tiếp theo theo quy định.

8. Ngoài các thông tin về giá vật liệu xây dựng được Sở Xây dựng công bố tại phụ lục kèm theo văn bản này, đề nghị các Chủ đầu tư, các đơn vị trong quá

trình lập dự toán, sơ bộ tổng mức đầu tư, tổng mức đầu tư và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình cần chủ động tìm hiểu tham khảo thêm các thông tin về giá, các đơn vị sản xuất, kinh doanh vật liệu khác trên địa bàn tỉnh và các thông tin về giá vật liệu được các địa phương lân cận công bố.

9. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Xây dựng (thay báo cáo);
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Y tế (biết);
- Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh; Ban QLĐTXD khu vực I; Ban QLDADDTXD khu vực II (biết);
- UBND, phòng KT,HT&ĐT; phòng KT các xã, phường (biết);
- Lãnh đạo Sở Xây dựng (báo cáo);
- Các phòng thuộc Sở (biết);
- Cổng thông tin điện tử Sở (đăng công bố);
- Lưu VT, XD4.

Ký bởi: Nguyễn Quốc Huy

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG NINH

Lê Hữu Phúc